

Số 21 - HD/HNDTW

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Việc thực hiện sắp xếp tổ chức Hội Nông dân ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2024 - 2030

Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW, ngày 31/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15, ngày 12/7/2023 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2023 - 2030.

Căn cứ Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và xuất phát từ thực tiễn việc thành lập, giải thể, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ Hội Nông dân các cấp sau khi sắp xếp đơn vị hành chính thời gian qua.

Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam hướng dẫn việc sắp xếp tổ chức Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã (sau đây gọi tắt là tổ chức Hội) ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Giúp các cấp Hội thực hiện công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ Hội cấp huyện và cấp xã đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp, đồng bộ với phương án tổng thể thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính giai đoạn 2023 - 2030 đã được phê duyệt của địa phương.

2. Việc sắp xếp tổ chức Hội phải dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất trực tiếp của cấp ủy Đảng và Hội cấp trên; đảm bảo chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục và hồ sơ theo quy định Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và quy định của pháp luật. Thực hiện việc sắp xếp đồng thời giải quyết chế độ, chính sách hợp lý cho cán bộ,

công chức, người lao động có liên quan và có lộ trình bố trí, sắp xếp bảo đảm theo quy định.

II. QUY TRÌNH, THỦ TỤC, NỘI DUNG THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Quy trình, thủ tục và nội dung thực hiện sắp xếp

1.1. Đối với Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã mới thành lập do hợp nhất, sáp nhập các đơn vị hành chính cùng cấp

Bước 1: Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp trên trực tiếp chủ động làm việc với cấp ủy, Ban Chấp hành Hội Nông dân nơi có trong Đề án sắp xếp đơn vị hành chính về chủ trương thành lập tổ chức Hội tương ứng với đơn vị hành chính sau khi sắp xếp; đồng thời, thống nhất dự kiến phương án nhân sự tham gia Ban Chấp hành Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra (*đối với cấp huyện*), các chức danh chủ chốt của tổ chức Hội tại đơn vị mới thành lập.

Bước 2: Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp trên trực tiếp xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức Hội, xin ý kiến thống nhất với cấp ủy của đơn vị hành chính mới về việc thành lập tổ chức Hội mới của địa phương, cụ thể: về số lượng hội viên, số cơ sở Hội/ chi Hội trực thuộc; nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra (*đối với cấp huyện*) và các chức danh chủ chốt của tổ chức Hội.

Bước 3: Sau khi có ý kiến thống nhất của cấp ủy Đảng nơi thành lập tổ chức Hội mới, Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp trên trực tiếp ra Quyết định giải thể tổ chức Hội cũ; thành lập tổ chức Hội mới; công nhận số cơ sở Hội/ chi Hội và hội viên trực thuộc; chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt của tổ chức Hội mới.

Hồ sơ hợp nhất, sáp nhập gồm:

- (1) Đề án sắp xếp tổ chức Hội.
- (2) Văn bản thống nhất của cấp ủy cùng cấp.
- (3) Bản sao Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc hợp nhất, sáp nhập đơn vị hành chính.
- (4) Các biên bản họp có liên quan.

Bước 4: Ban Thường vụ Hội Nông dân mới được chỉ định tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành mới để công bố Quyết định giải thể tổ chức Hội cũ, thành lập tổ chức Hội mới; các Quyết định chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt của tổ chức Hội mới; bầu ủy ban Kiểm tra (*đối với cấp huyện*); thông báo số cơ sở Hội/ chi Hội, số lượng hội viên trực thuộc tổ chức Hội mới; thảo luận, điều chỉnh, bổ sung phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và thông qua nghị quyết chương trình hành động của tổ chức Hội mới được hợp nhất, sáp nhập.

Bước 5: Lưu hồ sơ.

1.2. Đối với Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã có điều chỉnh địa giới

- Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp trên trực tiếp nơi có tổ chức Hội được chuyển đi có trách nhiệm làm các thủ tục chuyển giao tổ chức Hội, số lượng hội viên và hướng dẫn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các nhân sự chủ chốt, hội viên về nơi sinh hoạt mới, cụ thể:

+ Báo cáo cấp ủy cùng cấp và phối hợp với cấp ủy có tổ chức Hội chuyển đi về chủ trương, đề án chuyển giao, dự kiến chương trình chuyển giao;

+ Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành nơi có tổ chức Hội chuyển đi công bố các Quyết định chuyển giao và xác nhận lại số cơ sở Hội/ chi Hội, số hội viên trực thuộc sau khi có tổ chức Hội được chuyển đi; thống nhất phương án chuyển giao hồ sơ, sổ sách, tài chính, cơ sở vật chất (nếu có); thảo luận, điều chỉnh phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và thông qua nghị quyết, chương trình hành động của tổ chức Hội sau khi có sự điều chỉnh.

+ Liên hệ với Ban Thường vụ Hội Nông dân nơi được tiếp nhận để thống nhất chương trình chuyển giao.

+ Hoàn thiện, lưu hồ sơ chuyển giao.

- Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp trên trực tiếp nơi có tổ chức Hội được chuyển đến có trách nhiệm làm thủ tục tiếp nhận tổ chức Hội và hội viên tương ứng với địa giới hành chính được điều chỉnh, cụ thể:

+ Báo cáo cấp ủy cùng cấp và phối hợp với cấp ủy có tổ chức Hội được chuyển đến về chủ trương, đề án tiếp nhận, dự kiến chương trình tiếp nhận.

+ Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành nơi có tổ chức Hội được chuyển đến (bao gồm cả các ủy viên Ban Chấp hành mới được chỉ định sau khi điều chỉnh); công bố các Quyết định tiếp nhận và công nhận số cơ sở Hội/ chi Hội, số hội viên trực thuộc sau khi có tổ chức Hội được chuyển đến; nhận bàn giao hồ sơ, sổ sách, tài chính, cơ sở vật chất (nếu có); thảo luận, điều chỉnh, bổ sung phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và thông qua nghị quyết, chương trình hành động của tổ chức Hội mới được điều chỉnh.

+ Hoàn thiện, lưu hồ sơ tiếp nhận.

1.3. Đối với Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã giải thể

Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp trên trực tiếp căn cứ quyết định giải thể đơn vị hành chính để ra quyết định giải thể tổ chức Hội sau khi có ý kiến thống nhất của cấp ủy cùng cấp.

2. Xác định nhiệm kỳ hoạt động và số thứ tự (số lần) của nhiệm kỳ đại hội đối với những tổ chức Hội mới thành lập

- Nhiệm kỳ đầu tiên của Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã mới thành lập được xác định là nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Về số thứ tự (số lần) của nhiệm kỳ đại hội Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã sau khi thành lập như sau:

+ Trường hợp sáp nhập 02 tổ chức Hội trở lên cùng cấp, có số thứ tự (số lần) của nhiệm kỳ bằng nhau thì số thứ tự của nhiệm kỳ tổ chức Hội mới sáp nhập được giữ nguyên như nhiệm kỳ của các tổ chức Hội trước khi sáp nhập.

+ Trường hợp sáp nhập 02 tổ chức Hội trở lên cùng cấp, có số thứ tự (số lần) của nhiệm kỳ khác nhau thì số thứ tự của nhiệm kỳ tổ chức Hội mới được sáp nhập được tính là lần thứ nhất.

+ Trường hợp sáp nhập tổ chức Hội cấp dưới trở thành một bộ phận của tổ chức Hội cấp trên thì số thứ tự (số lần) được tính theo nhiệm kỳ của tổ chức Hội cấp trên.

3. Về ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã; ủy viên Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện

3.1. Nhân sự giới thiệu giữ chức danh phải đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Hướng dẫn số 515-HD/HNDTW ngày 21/9/2022 của Ban Thường vụ Trung ương Hội về công tác nhân sự Đại hội Hội Nông dân cấp tỉnh, huyện và cơ sở nhiệm kỳ 2023 - 2028.

3.2. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã

- Số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ mới ở đơn vị hành chính sau sắp xếp tối đa không vượt quá tổng số hiện có của các tổ chức Hội cùng cấp trước khi sắp xếp đơn vị hành chính trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác.

- Số lượng Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ mới ở đơn vị hành chính sau sắp xếp tối đa không vượt quá tổng số hiện có của các tổ chức Hội cùng cấp trước khi sắp xếp đơn vị hành chính trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác. Cụ thể như sau:

+ Trường hợp nhân sự Chủ tịch của tổ chức Hội mới là nhân sự trong số Chủ tịch, Phó Chủ tịch của một trong các tổ chức Hội trước khi sắp xếp đơn vị hành chính thì tổng số Phó Chủ tịch của tổ chức Hội mới tối đa bằng tổng số chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội hiện có của các tổ chức Hội cùng cấp trước khi hợp nhất,

sáp nhập trừ đi số lượng 01 đồng chí Chủ tịch và các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác.

+ Trường hợp nhân sự Chủ tịch của tổ chức Hội mới được chỉ định từ nơi khác mà không phải là nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch của các đơn vị sắp xếp đơn vị hành chính thì số lượng Phó Chủ tịch tối đa bằng tổng số Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội hiện có của các tổ chức Hội cùng cấp trước khi sắp xếp đơn vị hành chính trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác.

- Về chức danh Chủ tịch Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã: Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp trên trực tiếp chủ động làm việc với cấp ủy nơi thành lập tổ chức Hội mới đề xuất phương án sắp xếp nhân sự Chủ tịch Hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp tỉnh chủ động phối hợp với cấp ủy cấp huyện lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng lộ trình, thực hiện bố trí, sắp xếp giảm số lượng các chức danh trên ở đơn vị mới, chậm nhất 60 tháng kể từ ngày quyết định thành lập tổ chức có hiệu lực thi hành thì thực hiện đúng quy định chung của Đảng, Nhà nước và của Hội Nông dân Việt Nam.

3.3. Về số lượng ủy viên Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra: Thực hiện theo Đề án Ủy ban Kiểm tra Hội Nông dân các cấp và Hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Hội về tổ chức hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Hội Nông dân các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028.

4. Về sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ, công chức, chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

- Thực hiện theo Mục 4, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

- Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp tỉnh, cấp huyện tham gia phối hợp với Ban Tổ chức cấp ủy cùng cấp để sắp xếp, bố trí và giải quyết chế độ chính sách cán bộ cho phù hợp, đảm bảo quyền lợi của cán bộ Hội theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp tỉnh

- Căn cứ Hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Hội, văn bản của cấp ủy cùng cấp và các văn bản khác liên quan đến việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và các quy định về công tác cán bộ của địa phương để xây dựng và hướng dẫn xây dựng đề án thành lập và hoạt động tổ chức Hội của đơn vị hành chính mới; đồng thời, phối hợp với cấp ủy huyện nơi có sắp xếp đơn vị hành chính để hướng dẫn thực hiện quy trình đánh giá, lựa chọn nhân sự ủy viên Ban

Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch cấp huyện, cấp xã; ủy viên Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện.

- Đề nghị Ban Thường vụ tỉnh, thành ủy xem xét, bố trí công việc, giải quyết chế độ chính sách đối với những đồng chí thuộc diện quản lý của cấp ủy tỉnh, thành phố (nếu có). Chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy cấp huyện, xem xét bố trí công việc phù hợp, giải quyết chế độ, chính sách đối với những đồng chí trong diện dôi dư do việc sắp xếp, sáp nhập và những đồng chí có nguyện vọng nghỉ chế độ trước tuổi theo quy định của Đảng, Nhà nước và các quy định hiện hành.

- Hướng dẫn Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã thuộc đối tượng sáp nhập tiến hành thống kê, kiểm tra sổ sách, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các công việc khác; tiến hành bàn giao về hồ sơ, sổ sách chuyên môn, tài chính, cơ sở vật chất... của từng đơn vị Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã, để chuẩn bị thủ tục thành lập Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã mới sau khi sáp nhập.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Trung ương Hội. Trong quá trình tổ chức thực hiện có vấn đề vướng mắc phát sinh, phản ánh về Ban Thường vụ Trung ương Hội (*qua Ban Tổ chức Trung ương Hội*) để kịp thời giải quyết.

2. Trung ương Hội

Giao Ban Tổ chức chủ trì phối hợp với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng Trung ương Hội theo dõi, tổng hợp kết quả sắp xếp, kiện toàn Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã ở địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; tham mưu giải quyết kịp thời vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. /

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (để b/c);
- Các ban Đảng TW và VPTW Đảng;
- Ban Thường vụ các Tỉnh ủy, Thành ủy;
- Các đ/c Ủy viên BCH TW Hội;
- Các ban, đơn vị TW Hội;
- Hội Nông dân các tỉnh, thành phố;
- Lưu VP, BTC.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Lương Quốc Đoàn